

CHƯƠNG TRÌNH

hành động thực hiện Nghị quyết 54-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Quán triệt các quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu tại Nghị quyết 54 của Bộ Chính trị, Hội nghị Tỉnh ủy phiên bất thường mở rộng ngày 13/01/2020 (khóa XV) quyết nghị Chương trình hành động như sau:

I. MỤC ĐÍCH

1. Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của toàn Đảng bộ, quân và nhân dân trong tỉnh để đưa Nghị quyết đi vào cuộc sống. Quyết tâm bứt phá để phát triển toàn diện theo đúng quan điểm, mục tiêu Nghị quyết 54 của Bộ Chính trị đã đề ra.

2. Cụ thể hóa đầy đủ, toàn diện mục tiêu, các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp mà Nghị quyết 54 đã đề ra. Lựa chọn những mục tiêu, khâu đột phá để tập trung chỉ đạo nhằm đạt được kết quả cao nhất.

3. Xác định vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy; các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu gắn với vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị trong việc thực hiện Nghị quyết.

4. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận và đoàn thể, địa phương phải kiên định với mục tiêu đã đề ra với quyết tâm chính trị cao nhất. Kiên quyết không lùi bước trước khó khăn, thử thách; đẩy mạnh đôn đốc, kiểm tra, giám sát; định kỳ tổ chức sơ kết đánh giá tình hình và kết quả tổ chức thực hiện Nghị quyết.

II. YÊU CẦU

1. Đến năm 2025, Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trên nền tảng bảo tồn và phát huy giá trị di sản cổ đô và bản sắc văn hoá Huế, với đặc trưng văn hóa, di sản, sinh thái, cảnh quan, thân thiện với môi trường và thông minh.

2. Đến năm 2030, Thừa Thiên Huế là một trong những trung tâm lớn và đặc sắc của khu vực Đông Nam Á về văn hóa, du lịch và y tế chuyên sâu;

là một trong những trung tâm lớn của cả nước về khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao; quốc phòng, an ninh được đảm bảo vững chắc; Đảng bộ, chính quyền và toàn hệ thống chính trị vững mạnh; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân đạt mức cao.

3. Tầm nhìn đến năm 2045: Thừa Thiên Huế là thành phố Festival, trung tâm du lịch, văn hóa và y tế chuyên sâu đặc sắc của châu Á.

III. NỘI DUNG

1. Đổi mới mạnh mẽ hơn nữa tư duy phát triển, nhất là tư duy về phát triển bền vững, về bảo tồn và phát huy các giá trị của di sản; phát huy tối đa và hiệu quả các lợi thế, tiềm năng

1.1. Nhiệm vụ và giải pháp

Tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động ở tất cả các cấp, các ngành, trong cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân về nhiệm vụ xây dựng và phát triển Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trên nền tảng bảo tồn, phát huy giá trị di sản cố đô và bản sắc văn hóa Huế, với đặc trưng văn hóa, di sản, sinh thái, cảnh quan, thân thiện với môi trường và thông minh. Nhất là mô hình và phương thức phát triển riêng có của Thừa Thiên Huế.

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội triển khai, quán triệt, tuyên truyền đầy đủ các nội dung của Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên và người dân với quyết tâm đưa Nghị quyết đi vào thực tiễn, tạo những bước phát triển toàn diện, bứt phá.

Các cấp ủy đảng, chính quyền tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó, phát triển kinh tế trên nền tảng khai thác, phát huy và bảo tồn các giá trị về di sản, văn hóa. Có cơ chế, chính sách thu hút các nguồn lực phục vụ cho sự phát triển; đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính; thực hiện tốt các chương trình, dự án trọng điểm; đẩy mạnh liên kết phát triển vùng, tuyến hành lang kinh tế Đông - Tây. Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu; chủ động, tích cực phát huy tinh thần tự lực, tự cường, sáng tạo của cán bộ, đảng viên và nhân dân nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong khâu tổ chức thực hiện.

1.2. Phân công: Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo chung. Lãnh đạo các ban, UBKT, Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì; các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy phối hợp tổ chức thực hiện.

2. Cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của các ngành kinh tế gắn với tăng cường công tác bảo vệ tài nguyên, môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng

2.1. Nhiệm vụ và giải pháp

Phát triển ngành dịch vụ; trong đó, du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn. Đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch, dịch vụ mang tính đặc trưng, có đẳng cấp và sức cạnh tranh cao. Ưu tiên phát triển các khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp, đẳng cấp quốc tế; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch thông qua xã hội hóa. Nâng cao hiệu quả liên kết, hợp tác du lịch giữa Thừa Thiên Huế với các địa phương trong Vùng.

Phát triển công nghiệp theo hướng phù hợp với tiềm năng, lợi thế của từng địa bàn trong tỉnh và nhu cầu của thị trường, đặc biệt là các khu công nghiệp và các cụm công nghiệp. Tập trung phát triển một số ngành như công nghiệp hỗ trợ; năng lượng; sản xuất, lắp ráp ô tô; các ngành chế biến sâu; công nghệ thông tin và phần mềm, hóa dược và thiết bị y tế.

Phát triển ngành nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao, hữu cơ, liên kết theo chuỗi giá trị, gắn với thị trường tiêu thụ và thích ứng với biến đổi khí hậu. Gắn phát triển nông nghiệp với phát triển du lịch, nhất là ở các địa bàn miền núi.

Phát triển kinh tế biển và đầm phá trên cơ sở tăng trưởng xanh, bảo tồn đa dạng sinh học và các hệ sinh thái. Kết hợp hài hòa phát triển nuôi trồng thủy sản, du lịch biển, dịch vụ biển, năng lượng tái tạo gắn với nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền quốc gia, biển đảo; hình thành hệ thống khu bảo tồn biển, bảo tồn vùng nước nội địa.

Phát triển kinh tế - xã hội các huyện miền núi theo hướng hình thành các vùng kinh tế nông - lâm - công nghiệp chế biến gắn với phát triển dịch vụ và du lịch. Bảo đảm quốc phòng, an ninh và giữ vững mối quan hệ hữu nghị với các tỉnh chung đường biên giới của nước bạn Lào. Khai thác bền vững và có hiệu quả tiềm năng của Vườn Quốc gia Bạch Mã theo hướng bảo tồn, phát triển bền vững tài nguyên rừng, bảo tồn đa dạng sinh học kết hợp với phát triển du lịch sinh thái.

2.2. Phân công: Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh chỉ đạo chung. Các đồng chí Tỉnh ủy viên chủ trì theo từng lĩnh vực được phân công; các địa phương, các sở, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện.

3. Đẩy mạnh công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch theo hướng xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành đô thị di sản quốc gia

3.1. Nhiệm vụ và giải pháp

Căn cứ các chủ trương của Trung ương, các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và các tiềm năng, lợi thế để xây dựng quy hoạch tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch ngành, quy hoạch Vùng. Bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ, hợp lý giữa bảo tồn và phát triển, giữa thành thị và nông thôn, phù hợp với đặc thù riêng có của Thừa Thiên Huế. Tích hợp quy hoạch phát triển các ngành dịch vụ, công nghiệp, nông nghiệp, biển và đầm phá, kinh tế - xã hội các huyện miền núi, trung tâm y tế chuyên sâu, trung tâm giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ vào quy hoạch tỉnh.

Mở rộng địa giới hành chính đô thị theo Nghị quyết 10-NQ/TU, ngày 22/10/2019 của Tỉnh ủy (khóa XV). Hình thành đô thị trung tâm với 2 trục phát triển và các đô thị động lực, gồm: thị xã Phong Điền, thị xã Hương Trà, thị xã Hương Thủy, xây dựng đô thị Chân Mây. Phát triển các đô thị nghỉ dưỡng ven biển Điền Lộc, Hải Dương, Thuận An, Vinh Xuân, Vinh Thanh, Vinh Hiền. Ứng dụng tiện ích thông minh để quản lý đô thị trên một số lĩnh vực. Hoàn thành việc di dời các hộ dân trong khu vực 1; khôi phục toàn bộ các công trình di tích chính trong khu vực Đại Nội (Hoàng thành) và các công trình văn hóa, khu phố cổ Gia Hội, Chi Lăng, Bao Vinh; bảo tồn phố cổ, đô thị cổ, nhà rường, nhà vườn, làng cổ Phước Tích.

3.2. Phân công: Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh chỉ đạo chung. Các đồng chí Tỉnh ủy viên chủ trì theo từng lĩnh vực được phân công; các địa phương, các sở, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện.

4. Phát triển kết cấu hạ tầng, đặc biệt là kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng công nghệ thông tin và đô thị đồng bộ, hiện đại và thông minh, bảo đảm sự hài hòa giữa kiến trúc với tự nhiên và đặc thù của Huế

4.1. Nhiệm vụ và giải pháp

Thu hút vốn đầu tư bằng nhiều hình thức để phát triển hệ thống giao thông, bảo đảm tăng cường kết nối nội vùng, liên vùng và quốc tế. Hoàn thành đầu tư tuyến đường bộ ven biển, cao tốc nối các tỉnh trong vùng kinh tế trọng điểm miền Trung. Mở rộng các tuyến Quốc lộ 49A, Quốc lộ 49B, hầm Phước Tượng - Phú Gia. Nâng cấp cảng nước sâu Chân Mây thành cảng container, cảng du lịch (đầu tư bến số 4, 5, 6, 7, 8). Xây dựng cảng chuyên dùng Điền Lộc, khu neo đậu trú bão khu vực Thuận An. Nâng công suất cảng hàng không quốc tế Phú Bài lên 9 triệu lượt khách/năm. Cải tạo tuyến đường sắt khu vực đèo Hải Vân, đường sắt tốc độ cao Hà Nội thành phố Hồ Chí Minh.

Đầu tư đồng bộ hệ thống giao thông đối nội kết nối giữa các đô thị. Ưu tiên tuyến đường Huế - Thuận An, thành phố Huế - sân bay Phú Bài, đường vành đai 3 thành phố Huế. Xây dựng cầu qua sông Hương và hạ tầng một số bãi biển du lịch. Nâng cấp một số tuyến đường nội thị quan trọng tại thành phố Huế, thị xã Hương Thủy, thị xã Hương Trà, thị trấn Thuận An, thị trấn Sịa và trực chính giao thông các huyện Phong Điền, Quảng Điền.

Phát triển thông tin và truyền thông phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, các ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ, nhất là dịch vụ bưu chính, viễn thông. Tập trung phát triển công nghệ thông tin theo hướng hiện đại, có tính nền tảng, tính hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành, tạo công cụ tham gia xây dựng, quản lý và phát triển toàn bộ kết cấu hạ tầng đô thị tỉnh Thừa Thiên Huế. Phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông một cách đồng bộ, theo hướng công nghệ tiên tiến, hiện đại, đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ của người dân trên địa bàn tỉnh; đồng thời, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. Phát triển nguồn nhân lực thông tin và truyền thông, đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, tiếp thu, làm chủ và sáng tạo công nghệ mới. Tăng cường đào tạo kỹ năng thực tế; đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ cho đội ngũ cán bộ, công chức, nhân viên trong các cơ quan nhà nước, các ngành và doanh nghiệp.

4.2. Phân công: Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh chỉ đạo chung. Các đồng chí Tỉnh ủy viên chủ trì theo từng lĩnh vực được phân công; các địa phương, sở, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện.

5. Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư từ mọi thành phần kinh tế cho phát triển kinh tế - xã hội, nhất là cho phát triển kết cấu hạ tầng và các ngành kinh tế mũi nhọn, có lợi thế

5.1. Nhiệm vụ và giải pháp

Tập trung đẩy mạnh quyết liệt trong công tác cải cách hành chính, nhất là các thủ tục về tiếp cận đất đai, dịch vụ tài chính, ngân hàng, thủ tục hải quan, thuế. Ban hành chính sách thu hút đầu tư theo hướng thông thoáng, minh bạch. Đổi mới cơ chế quản lý, khai thác sau đầu tư để thu hút nguồn lực đầu tư từ mọi thành phần kinh tế, đặc biệt là từ khu vực kinh tế tư nhân, trong đó chú trọng thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài cho phát triển, nhất là phát triển cơ sở hạ tầng Khu kinh tế, Khu công nghiệp, khu công nghệ cao... Hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; các ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế như du lịch, công nghiệp và nông nghiệp công nghệ cao, kinh tế biển... Đẩy mạnh xã hội hoá, thu hút đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP). Chủ động thu hút có chọn lọc các dự án có vốn đầu tư nước ngoài có trình độ công nghệ cao theo Nghị quyết 50 của Bộ Chính trị (khóa XII).

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết 12-NQ/TW, ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả DNNN. rà soát cơ cấu lại phần vốn nhà nước trong các công ty cổ phần và giải quyết những vấn đề sau cổ phần hoá, đổi mới mạnh mẽ cơ chế, chính sách để DNNN thực sự vận hành theo cơ chế thị trường.

Tạo mọi điều kiện thuận lợi, tiến đến tháo gỡ các rào cản, nâng cao năng lực cạnh tranh để các doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận với các chính sách của Nhà nước. Có chính sách thúc đẩy để các hợp tác xã kiểu mới hoạt động theo Luật Hợp tác xã 2012.

Nghiên cứu thực hiện thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù tập trung vào các nội dung: Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản trên cơ sở kết hợp chặt chẽ và có hiệu quả nguồn lực Trung ương, nguồn lực địa phương và nguồn lực xã hội hóa. Tạo đột phá trong phát triển nhanh và bền vững Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, đầm phá Tam Giang - Cầu Hai và vườn Quốc gia Bạch Mã trên cơ sở thu hút đa dạng các nguồn lực, trong đó nguồn lực tư nhân là chủ đạo. Phát triển Thừa Thiên Huế thành trung tâm y tế chuyên sâu tầm cỡ quốc tế; trung tâm lớn của cả nước về khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao trên cơ sở tăng quyền tự chủ và xã hội hóa các dịch vụ công.

5.2. Phân công: Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh chỉ đạo chung. Các đồng chí Tỉnh ủy viên chủ trì theo từng lĩnh vực được phân công; các địa phương, sở, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện.

6. Nâng cao hiệu quả liên kết phát triển vùng; mở rộng hợp tác và quan hệ đối ngoại phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

6.1. Nhiệm vụ và giải pháp

Đẩy mạnh liên kết, phát huy các tiềm năng, lợi thế riêng có của Thừa Thiên Huế theo quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng kinh tế trọng điểm miền Trung. Đặc biệt, trong liên kết phát triển du lịch, nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ sinh học, khoa học khám, chữa bệnh và giải quyết các vấn đề như biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, nước biển dâng.

Mở rộng hợp tác quốc tế về chuyên giao công nghệ và tri thức. Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế về văn hóa, quảng bá mạnh mẽ với cộng đồng quốc tế về hình ảnh của Việt Nam, của Huế gắn liền với những đặc trưng về tiềm năng di sản, du lịch, văn hoá, lịch sử, có môi trường trong sạch, an toàn, con người thân thiện. Coi trọng và giữ vững quan hệ đặc biệt với các tỉnh của nước bạn Lào.

6.2. Phân công: Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh chỉ đạo chung. Các đồng chí Tỉnh ủy viên chủ trì theo từng lĩnh vực được phân công; các địa phương, sở, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện.

7. Xây dựng Thừa Thiên Huế là trung tâm lớn, đặc sắc của khu vực Đông Nam Á về văn hóa, du lịch và y tế chuyên sâu; một trong những trung tâm lớn của cả nước về khoa học, công nghệ, giáo dục, đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao

7.1. Nhiệm vụ và giải pháp

** Xây dựng Trung tâm Văn hóa, du lịch đặc sắc của cả nước*

- Giải quyết tốt mối quan hệ giữa kế thừa và phát triển; giữa phát triển kinh tế và phát triển văn hóa; giữa bảo tồn, giữ gìn truyền thống và phát huy các giá trị di sản; giữa phát triển đô thị di sản và xây dựng thành phố trực thuộc Trung ương. Chăm lo phát triển văn hóa xã hội, giữ gìn và phát huy giá trị di sản văn hóa truyền thống. Xây dựng Thừa Thiên Huế thành một trung tâm đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc và bản sắc văn hóa Huế. Trong đó, trọng tâm là con người Huế gắn với xây dựng văn hóa trong kinh tế vì sự phát triển bền vững của đô thị Thừa Thiên Huế.

- Từng bước khôi phục lại cảnh quan, không gian cố đô; khôi phục toàn bộ các công trình di tích chính trong khu vực Đại Nội (Hoàng Thành) và các công trình văn hóa, khu phố cổ Gia Hội, Chi Lăng, Bao Vinh; bảo tồn phố cổ, đô thị cổ, nhà rường, nhà vườn, làng cổ Phước Tích; đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng du lịch, các khu vui giải trí, công viên văn hóa, du lịch nghỉ dưỡng lớn và các thiết chế văn hóa đồng bộ cho thành phố di sản, văn hóa, Festival của Việt Nam.

- Đẩy mạnh công tác quảng bá, tuyên truyền và xây dựng thương hiệu Huế gắn với những đặc trưng về di sản văn hóa, lịch sử, con người Huế thân thiện, Huế là điểm đến an toàn.

** Xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là Trung tâm Y tế chuyên sâu của cả nước và khu vực Đông Nam Á*

- Tập trung xây dựng và nâng cao năng lực các thiết chế y tế trên địa bàn để trở thành trung tâm y tế chuyên sâu của cả nước. Phát triển Bệnh viện Trung ương Huế, cùng với Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế đạt chuẩn các bệnh viện tiên tiến khu vực Đông Nam Á, tiến tới đạt chuẩn quốc tế về y tế. Phát triển Trường Đại học Y Dược Huế theo mô hình “*Trường - Viện*” cấp quốc gia và hướng tới đạt chuẩn quốc tế.

- Xây dựng đội ngũ chuyên gia, cán bộ y tế có trình độ cao đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Là một trong những trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành y tế. Mở rộng hợp tác quốc tế,

đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và ứng dụng thành tựu tiên tiến, hiện đại trong khám, chữa bệnh và phát triển trung tâm y tế chuyên sâu. Hoàn thiện mạng lưới y tế trên địa bàn, nâng cao năng lực chẩn đoán, điều trị, dự phòng của các bệnh viện tuyến tỉnh và tuyến huyện dưới sự hỗ trợ của Bệnh viện Trung ương Huế, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế.

- Gắn kết chặt chẽ giữa phát triển y tế với phát triển kinh tế du lịch. Xây dựng tổ hợp y tế công nghệ cao phục vụ khám, chữa bệnh, đào tạo, nghiên cứu, sản xuất các sản phẩm y tế và kết hợp với du lịch nghỉ dưỡng, cung ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe theo tiêu chuẩn quốc tế.

** Xây dựng trung tâm giáo dục - đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực chất lượng cao*

- Phát triển Đại học Huế trở thành Đại học Quốc gia của Việt Nam, phấn đấu nằm trong top 300 các trường đại học hàng đầu châu Á. Xây dựng Trường THPT chuyên Quốc Học Huế trở thành điểm sáng về chất lượng giáo dục trong sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục Việt Nam.

- Đầu tư hệ thống thiết chế và cơ sở hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị giáo dục hiện đại, đồng bộ. Trong đó, chú trọng đầu tư phát triển Đại học Huế, Trường THPT chuyên Quốc Học Huế. Xây dựng và tái cấu trúc Đại học Huế; mở rộng cơ chế hoạt động của đại học vùng và thực hiện lộ trình tự chủ đại học. Phát triển Viện Công nghệ sinh học tại Đại học Huế đạt tầm Quốc gia tại miền Trung.

- Xây dựng chương trình đào tạo tiên tiến, liên kết với nước ngoài gắn với thực hành, tăng cường chương trình giảng dạy bằng tiếng Anh. Tăng cường hợp tác, trao đổi giáo dục với các tỉnh, thành phố trong nước và nước ngoài. Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, cách mạng công nghiệp lần thứ tư với phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ.

- Thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập theo lộ trình. Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút các nguồn lực phát triển giáo dục nghề nghiệp; đầu tư cơ sở vật chất cho các cấp học, đảm bảo tiến độ xây dựng trường chuẩn Quốc gia theo kế hoạch và hiện đại hoá cơ sở vật chất.

** Xây dựng Trung tâm khoa học - công nghệ*

- Xây dựng trung tâm khoa học - công nghệ gắn với trung tâm giáo dục - đào tạo và y tế chuyên sâu, tạo động lực tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng hệ thống thiết chế và cơ sở hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị hiện đại, đồng bộ; có đội ngũ cán bộ khoa học - công nghệ có trình độ cao.

- Phát triển khoa học - công nghệ theo cơ chế thị trường. Hình thành khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghệ cao quốc gia. Phát triển nguồn nhân lực trong các trường đại học, các viện nghiên cứu, các trung tâm ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ.

- Xây dựng và hoàn thiện các chính sách khuyến khích hoạt động khoa học và công nghệ. Có chính sách hỗ trợ các công trình nghiên cứu giá trị trên các lĩnh vực khoa học - công nghệ của vùng và quốc gia, ưu tiên các lĩnh vực khoa học xã hội nhân văn, y dược... Mở rộng liên kết và tăng cường hợp tác về khoa học và công nghệ. Đẩy mạnh nghiên cứu, đổi mới công nghệ ứng dụng một số lĩnh vực ưu tiên như công nghệ sinh học, công nghệ thông tin. Ưu tiên các dự án gắn với việc hình thành được mạng lưới các doanh nghiệp; ứng dụng công nghệ cao trong y, dược và công nghệ vật liệu mới; ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển công nghiệp và nông thôn.

7.2. Phân công: Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh chỉ đạo chung. Trong đó, Đảng ủy Đại học Huế chỉ đạo Đảng ủy Đại học Y Dược Huế phát triển Trường Đại học Y Dược Huế theo mô hình “*Trường - Viện*” cấp quốc gia và hướng tới đạt chuẩn quốc tế. Các đồng chí Tỉnh ủy viên chủ trì theo từng lĩnh vực được phân công; các địa phương, sở, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện.

8. Gắn phát triển kinh tế với phát triển văn hóa và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; củng cố vị thế là trung tâm văn hóa lớn và đặc sắc của cả nước

8.1. Nhiệm vụ và giải pháp

Bảo đảm mọi người dân của Thừa Thiên Huế được tiếp cận bình đẳng, thuận lợi, đầy đủ với chất lượng ngày càng cao các dịch vụ công thiết yếu. Đặc biệt là y tế, giáo dục, việc làm, điện, nước sạch. Khắc phục triệt để tình trạng quá tải bệnh viện, trường học, tiến tới 100% người dân có bảo hiểm y tế. Thực hiện tốt phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, xây dựng nếp sống văn minh đô thị, bảo đảm môi trường xanh, sạch, đẹp. Nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới, ổn định dân cư vùng đầm phá, làng chài. Hoàn thiện hạ tầng thiết yếu trên địa bàn xã nghèo, xã đặc biệt khó khăn.

Phát triển thị trường lao động thông thoáng, thống nhất, có sự quản lý, kiểm soát, điều tiết của nhà nước. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Chuyển dịch mạnh cơ cấu lao động ở nông thôn theo hướng phi nông nghiệp gắn với giảm nghèo bền vững; bảo đảm an sinh xã hội, nhất là cho các gia đình chính sách, người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số.

Bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân. Thực hiện có hiệu quả chính sách dân tộc, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Xây dựng môi trường đậm đà bản sắc văn hoá Huế gắn với bảo tồn, phát huy giá trị các di sản, văn hoá. Đây là lợi thế riêng có để thúc đẩy các ngành du lịch, dịch vụ phát triển. Tận dụng tối đa các nguồn lực để triển khai thực hiện các công trình trọng điểm văn hóa. Khuyến khích xã hội hóa công tác tu bổ, tôn tạo các công trình văn hóa, di tích lịch sử. Gắn kết chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển du lịch với phát triển văn hoá; gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, tôn tạo các tài nguyên du lịch tự nhiên và nhân văn.

8.2. Phân công: Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh chỉ đạo chung. Các đồng chí Tỉnh ủy viên chủ trì theo từng lĩnh vực được phân công; các địa phương, sở, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện.

9. Gắn phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

9.1. Nhiệm vụ và giải pháp

Tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về “kết hợp quốc phòng, an ninh với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh” ngay từ khâu quy hoạch, kế hoạch. Chú trọng xây dựng các công trình mang tính lưỡng dụng cho kinh tế - xã hội và quốc phòng. Gắn quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn với quy hoạch xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc.

Chủ động nắm chắc và xử lý tốt các vụ việc về an ninh, trật tự ngay từ khi mới phát sinh, không để xảy ra tình huống phức tạp, không để bị động, bất ngờ. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác đấu tranh và phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm về môi trường, tội phạm sử dụng công nghệ cao, “tín dụng đen”. Tiếp tục làm tốt công tác bảo đảm an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội. Xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc gắn với xây dựng nền quốc phòng toàn dân trên địa bàn. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn hoạt động phá hoại kinh tế, lợi dụng hợp tác, đầu tư để tác động chuyên hoá chính trị, xâm nhập nội bộ, cài cắm nội gián của các thế lực thù địch, cơ quan đặc biệt nước ngoài. Phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị và toàn dân; xây dựng Thừa Thiên Huế vững mạnh về chính trị, giàu về kinh tế, mạnh về quốc phòng, an ninh.

9.2. Phân công: Đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chỉ đạo chung trên lĩnh vực quốc phòng; đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Công an tỉnh chỉ đạo

chung trên lĩnh vực an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Đảng ủy Bộ đội Biên phòng tỉnh, các địa phương và các sở, ban, ngành liên quan phối hợp tổ chức thực hiện.

10. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các cấp chính quyền; phát huy vai trò làm chủ của nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở. Chuẩn bị tốt cho công tác tổ chức đại hội đảng bộ các cấp

10.1. Nhiệm vụ và giải pháp

Tổ chức học tập, quán triệt, thực hiện tốt các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng chính quyền và các tổ chức trong hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Tăng cường công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, tạo sự thống nhất về ý chí và hành động trong toàn Đảng bộ. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Nâng cao hơn nữa vai trò lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị cùng cấp theo phương châm “*chủ động, kịp thời, minh bạch*”. Coi trọng nghiên cứu tổng kết thực tiễn, đề ra các chủ trương, đường lối đúng đắn xây dựng và phát triển Thừa Thiên Huế theo đúng các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên, bảo đảm có đủ kỹ năng, trình độ giải quyết được các vấn đề thực tiễn đặt ra.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới tư duy và lề lối làm việc của cán bộ, công chức. Xây dựng chính quyền điện tử, tăng cường thực hiện cơ chế một cửa liên thông. Kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập. Từng bước xã hội hóa và tách các dịch vụ công ra khỏi chức năng quản lý nhà nước.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, nhất là quản lý xây dựng theo quy hoạch, kiến trúc đô thị; quản lý, cân đối ngân sách. Đổi mới công tác kế hoạch hóa. Chú trọng đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn kỹ thuật, chuẩn bị bộ máy cho việc hình thành các đô thị tương lai; quan tâm đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức ở khu vực nông thôn.

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị (khóa XII) về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

10.2. Phân công: Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo chung. Lãnh đạo các ban, UBKT, Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì; các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy phối hợp tổ chức thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức quán triệt và xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh thể chế hóa Nghị quyết và Chương trình hành động bằng các nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và các nghị quyết chuyên đề. Bổ sung chương trình giám sát thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án triển khai thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Tỉnh ủy.

3. Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh căn cứ các mốc thời gian tại Nghị quyết 54 của Bộ Chính trị:

- Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án triển khai thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Tỉnh ủy.

- Tham mưu xây dựng 6 Nghị quyết chuyên đề trình Tỉnh ủy ban hành trong năm 2020, gồm:

+ Nghị quyết về xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trên nền tảng bảo tồn và phát huy giá trị di sản Cố đô Huế và bản sắc văn hóa Huế.

+ Nghị quyết về mở rộng địa giới hành chính thành phố Huế.

+ 4 Nghị quyết về xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là trung tâm lớn và đặc sắc của cả nước, khu vực Đông Nam Á về văn hóa, du lịch và y tế chuyên sâu; là một trong những trung tâm lớn của cả nước về khoa học và công nghệ; giáo dục và đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao.

- Đề xuất, kiến nghị Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về “Xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trên nền tảng bảo tồn và phát huy giá trị di sản Cố đô và bản sắc văn hóa Huế; cơ chế, chính sách đặc thù đối với Thừa Thiên Huế”. Trong đó:

+ Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành có liên quan tham mưu Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết trình Chính phủ.

+ Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương xây dựng ba Đề án trình Chính phủ, gồm: Bộ tiêu chí thành phố trực thuộc Trung ương đối với Thừa Thiên Huế - đô thị có tính chất đặc thù trên nền tảng bảo tồn và phát huy giá trị di sản Cố đô Huế và bản sắc văn hóa Huế; Đề án xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù đối với Thừa Thiên Huế; Đề án điều chỉnh địa giới hành chính để mở rộng thành phố Huế và sắp xếp, thành lập các phường thuộc thành phố Huế.

- Phối hợp với Bộ Nội vụ xây dựng Đề án chuyển tỉnh Thừa Thiên Huế thành thành phố trực thuộc Trung ương, trình Chính phủ đề xuất, kiến nghị Quốc hội ban hành Nghị quyết về chuyển tỉnh Thừa Thiên Huế thành thành phố trực thuộc Trung ương.

- Cụ thể hóa các nội dung tại Nghị quyết 54 của Bộ Chính trị (khóa XII), Chương trình hành động của Tỉnh ủy vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và giai đoạn 2020 - 2025 để tổ chức thực hiện.

4. Tiểu ban Văn kiện chuyển tải nội dung của Nghị quyết vào Văn kiện đề Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI quyết nghị triển khai thực hiện.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch thường xuyên quán triệt, phổ biến, tuyên truyền các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết và Chương trình hành động.

6. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy bổ sung chương trình giám sát thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án triển khai thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Tỉnh ủy.

7. Văn phòng Tỉnh ủy phối hợp với các ban, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, các cơ quan liên quan giúp Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra quá trình thực hiện Chương trình này.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư TW Đảng, *để*
- Các ban, UBKT, VPTW, *báo cáo*
- Đảng ủy Quân khu 4,
- Các vụ của các ban TW
theo dõi địa bàn TTH,
- Các đảng đoàn, BCS đảng,
- Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Công Thông tin ĐT Đảng bộ tỉnh,
- Lưu VPTU.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Lê Trường Lưu